

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày: 12/6/2025
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng
và hợp đồng bảo lãnh”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tường Bích.
2. Ông Võ Minh Quang.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên Tòa: Ông Lê Văn Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Quý.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 323/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.***

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1999, địa chỉ: Số 96, Đường CT, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

**** Bị đơn: CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones.***

Địa chỉ: Ấp Bình Chiến (Thửa đất số 176, tờ bản đồ số 65), thị trấn BÐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Thanh T, sinh năm 1991, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 203 C, Đường Nguyễn Ngọc Nhựt, khu phố BT, phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Võ Thanh T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 203 C khu phố BT, phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

(Tất cả đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 18/12/2023 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, những lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Thanh Đ trình bày:

Vào 20/7/2022, người đại diện theo pháp luật của CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones là ông Võ Thanh T ký với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 để vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Đồng thời, cũng trong ngày 20/7/2022, cá nhân ông Võ Thanh T đã ký hợp đồng bảo lãnh số LAN/22124/HĐBL để thực hiện nghĩa vụ trả nợ 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) của CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones. Căn cứ hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124, ngân hàng TMCP Việt Nam TV đã giải ngân cho bên bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones số tiền vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7. Trong quá trình thực hiện hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124, bên bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả vốn và lãi theo thỏa thuận. Bên nguyên đơn đã nhiều lần liên hệ với ông Võ Thanh T, giám đốc CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones, đồng thời cũng là người thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Thanh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ngày 18/12/2023, cụ thể, nguyên đơn yêu cầu bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền vay còn thiếu tính đến ngày 12/6/2025, với số tiền tổng cộng là 729.408.382 đồng (Bảy trăm hai mươi chín triệu bốn trăm lẻ tám nghìn ba trăm tám mươi hai đồng), trong đó, vốn gốc là 499.997.480 đồng, lãi trong hạn là 2.579.777 đồng, lãi quá hạn là 226.388.315 đồng, phạt chậm trả lãi là 442.450 đồng. Ngoài ra, bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones phải có

nghĩa vụ chịu tiền lãi trên số tiền vốn gốc 499.997.480 đồng, kể từ ngày 13/6/2025 theo hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7 cho đến khi thanh toán hoàn tất nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones không thanh toán, thanh toán không đầy đủ các khoản vay còn thiếu ngân hàng, ông Võ Thành T phải có nghĩa vụ thanh toán tất cả số nợ mà bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones còn thiếu ngân hàng theo hợp đồng bảo lãnh mà ông T đã ký kết với ngân hàng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo pháp luật của CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Võ Thanh T trình bày:

Ông Võ Thanh T với tư cách là Giám đốc CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones, ông T đồng ý với các khoản nợ mà ngân hàng yêu cầu đòi với nợ gốc và nợ lãi trong hạn. Riêng đối lãi quá hạn, bên nguyên đơn yêu cầu là 26,40%/năm là vượt quá 20%/năm, phạt chậm trả lãi là không phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, ông T yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét lại nợ quá hạn và phạt chậm trả lãi cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Với tư cách là cá nhân bảo lãnh cho số tiền mà CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones vay của ngân hàng, ông T không đồng ý, bởi vì trước đó, CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones vay của ngân hàng số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) đã tất toán cho ngân hàng xong. Đối với khoản vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7, bên ông T không còn nghĩa vụ bảo lãnh cho khoản vay này. Tại khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7, bên gốc trái trang 4 không phải là chữ ký số của CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones. Các thao tác, thủ tục nhận tiền vay của ngân hàng là do kế toán làm, ông T không biết, đồng thời cũng không phải là người nhận tiền vay hoặc thụ hưởng từ khoản vay này nên không đồng ý thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones đối với khoản vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Võ Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể không chấp nhận khoản lãi quá hạn với mức 26,40%/năm và phạt chậm trả lãi, không

chấp nhận về việc buộc ông Võ Thanh T phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones đối với số tiền vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7.

* Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân huyện BD về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 92 BLTTDS, Điều 463, 465, 466, 468 BLDS 2015:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thành Vươn Stones phải trả ngay một lần cho VPBank tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày 18/12/2023 là:

Nợ gốc : 499.997.840 đồng

Nợ lãi : 32.632.189 đồng

Ngoài ra, kể từ ngày 19/12/2023, Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thành Vươn Stones vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn và phạt chậm trả lãi theo hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7 đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho VPBank. Trường hợp Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thành Vươn Stones không thanh toán theo yêu cầu nêu trên, ông Võ Thanh T phải **có nghĩa vụ thanh toán** toàn bộ khoản vay nêu trên theo hợp đồng bảo lãnh đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết.

Theo thông báo thụ lý số: 323/2024/TLST-DS ngày 31/7/2024 của tòa án nhân dân huyện BD, tỉnh Bến Tre thụ lý vụ án với loại án dân sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 ngày 20/7/2022 giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với bị đơn Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thành Vươn Stones đều nhằm mục đích phát sinh lợi nhuận, đồng thời nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV yêu cầu ông Võ Thanh T phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với hợp đồng bảo lãnh số LAN/22124/HĐBL ngày 20/7/2022. Do đó, đây là vụ án kinh doanh thương mại về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Thành Vươn Stones có trụ sở đặt tại ấp Bình Chiến (Thửa đất số 176, tờ bản đồ số 65), thị trấn BD, huyện BD, tỉnh Bến Tre. Do đó, Tòa án nhân dân huyện BD, tỉnh Bến Tre có thẩm quyền giải quyết vụ án là phù hợp với Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn yêu cầu độc lập ngày 06/6/2025 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thanh T.

Ngày 06/6/2025, ông Võ Thanh T có đơn yêu cầu độc lập về việc tuyên bố hợp đồng bảo lãnh số LAN/22124/HĐBL là vô hiệu toàn phần theo quy định tại Điều 117 và Điều 124 Bộ luật dân sự năm 2015; Ghi nhận nghĩa vụ bảo lãnh của ông T đã chấm dứt sau khi khoản vay 500.000.000 đồng đầu tiên được tất toán và ông T không có trách nhiệm bảo lãnh cho hai khoản vay ONL6, ONL7; Buộc VPBank có trách nhiệm khắc phục hậu quả do việc ghi nhận và duy trì thông tin tín dụng sai lệch đối với ông T, Hội đồng xét xử xét thấy: Đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thanh T nộp tại Tòa án vào ngày 06/6/2025, sau ngày Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không phù hợp với quy định tại Điều 201 Bộ luật tố tụng dân sự nên không được chấp nhận.

[3] Về thủ tục công khai chứng cứ tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, bên nguyên đơn cung cấp một số tài liệu, chứng cứ sau như: Bản tự khai ngày 03/6/2025, bản tổng hợp dự nợ ngày 12/6/2025, bản kê tính lãi ngày 03/6/2025, ngày 12/6/2025 của ông Nguyễn Thanh Đ, biểu lãi suất điều chuyển vốn, Quyết định áp dụng biểu lãi suất điều chuyển nội bộ số 361/2023/QĐ-TGD ngày 24/5/2023 của VP Bank, Quyết định áp dụng biểu lãi suất điều chuyển nội bộ số 523/2023/QĐ-TGD ngày 20/7/2023 của VP Bank, Hội đồng xét xử đã công khai toàn bộ tài liệu, chứng cứ do bên nguyên đơn cung cấp đúng theo quy định tại Điều 254 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án.

Vào 20/7/2022, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với Công ty CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones ký hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 để vay số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Đồng thời cũng trong ngày 20/7/2022, cá nhân ông Võ Thanh T đã ký hợp đồng bảo lãnh số LAN/22124/HĐBL để thực hiện nghĩa vụ trả nợ 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) của CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones. Tại phiên tòa, ông Võ Thanh T với tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones thừa nhận có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), đồng ý với số tiền vốn gốc 499.997.480 đồng, lãi trong hạn là 2.579.777 đồng, do đó đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật dân sự nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV về việc buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền vốn gốc 499.997.480 đồng, lãi trong hạn là 2.579.777 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với lãi suất quá hạn là 26,40%/năm và phạt chậm trả lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại mục 2.3 và 2.4 hợp đồng cho vay hạn mức ngày 20/7/2022, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với Công ty CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones đã thỏa thuận “lãi suất cho vay đối với dư nợ gốc quá hạn (lãi suất quá hạn) bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn...” và “...lãi suất chậm trả... tối đa không quá 10% trên số dư lãi chậm trả...”. Như vậy, vào ngày 20/7/2022, hai bên đương sự đã thỏa thuận ký kết hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124, đồng thời lãi suất quá hạn 26,40%/năm phù hợp với quy định tại Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 13 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Điều 7 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Đối với số tiền phạt chậm trả lãi 442.450 đồng của bên nguyên đơn yêu cầu phù hợp với quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Do đó yêu cầu lãi suất quá hạn là 26,40%/năm và phạt chậm trả lãi của nguyên đơn là có cơ sở nên được chấp nhận.

Bên bị đơn cho rằng lãi suất quá hạn 26,40%/năm là quá cao và không đồng ý số tiền phạt chậm trả lãi, Hội đồng xét xử xét thấy: Số tiền phạt chậm trả lãi là 442.450 đồng (Tính đến ngày xét xử sơ thẩm) không vượt quá 10% trên số dư lãi chậm trả. Đối với lãi suất quá hạn 26,40%/năm, khi ký kết hợp đồng, hai bên hoàn toàn tự nguyện, lãi suất đã được quy định cụ thể trong hợp đồng, không trái quy định tại Điều 91 Luật các tổ

chức tín dụng, bị đơn không chứng minh được bị ép buộc hay bị ngân hàng lợi dụng để ký kết điều khoản bất lợi. Mặt khác khoản vay giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones là khoản vay thương mại thông thường, không thuộc lĩnh vực ưu tiên, không bị ràng buộc bởi trần lãi suất của ngân hàng nhà nước (Năm 2022, ngân hàng Nhà nước cũng không ban hành văn bản trần lãi suất). Chính vì lẽ đó, lời phản đối của bị đơn là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận

[6] Xét nghĩa vụ bảo lãnh của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thanh T.

Trong ngày 20/7/2022, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với ông Võ Thanh T ký kết hai hợp đồng bao gồm: hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 và đồng bảo lãnh số LAN/22124/HĐBL. Hội đồng xét xử xét thấy: tại Điều 1 của hợp đồng bảo lãnh ghi cụ thể nghĩa vụ bảo lãnh của cá nhân ông Võ Thanh T đối với hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124, đồng thời nghĩa vụ bảo lãnh được thực hiện trước, trong và sau ngày ký kết hợp đồng cho vay hạn mức, hình thức và nội dung hợp đồng bảo lãnh thực hiện đúng theo quy định tại Điều 335, 336 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, trường hợp bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ông Võ Thanh T phải có nghĩa vụ trả nợ cho bên nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV bằng chính tài sản cá nhân ông Võ Thanh T là đúng pháp luật. Ông Võ Thanh T cho rằng cá nhân ông không nhận tiền vay, chữ ký trực tuyến và các thao tác vay tiền nhận tiền vay là do kế toán thực hiện, ông không biết, đồng thời, ông cũng không có bảo lãnh cho khoản vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7 và ông không có thụ hưởng từ số tiền mà CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones vay của ngân hàng là không có cơ sở, bởi lẽ ông T là giám đốc CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones, đồng thời là người bảo lãnh thì không thể không biết việc công ty vay tiền và nhận tiền vay từ ngân hàng. Do đó, lời phản đối của ông T là không có cơ sở nên không được chấp nhận

[7] Đối với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre là phù hợp với quy định của pháp luật, cũng như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí:

Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV được chấp nhận nên bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Các điều 335, 336, 339, 342, 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự; Các điều 30, 35, 39, khoản 1 Điều 147, Điều 92, 201, 254, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh” đối với CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones và ông Võ Thanh T.

Buộc CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền vay còn thiếu là 729.408.382 đồng (Bảy trăm hai mươi chín triệu bốn trăm lẻ tám nghìn ba trăm tám mươi hai đồng), trong đó, vốn gốc là 499.997.480 đồng, lãi trong hạn là 2.579.777 đồng, lãi quá hạn 226.388.315 đồng, phạt chậm trả lãi là 442.450 đồng.

Kể từ ngày 13/6/2025 cho đến khi thi hành án xong, bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền vốn gốc 499.997.480 đồng theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng cho vay hạn mức số: LAN/22124 ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số 250423-8548774-ONL-6, khế ước nhận nợ số 260423-8548774-ONL-7 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones

2. Trường hợp bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones không thanh toán, thanh toán không đầy đủ các khoản nợ cho ngân hàng thì ông Võ Thanh T phải có nghĩa vụ thanh toán (Thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh) cho ngân hàng TMCP Việt Nam TV tất cả khoản nợ mà CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones chưa thanh toán cho ngân hàng theo hợp đồng bảo lãnh số LAN/22124/HĐBL ngày 20/7/2022 mà ông Võ Thanh T đã ký kết với ngân hàng VP Bank.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch:

Bị đơn CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones phải chịu số tiền án phí là 33.176.000 đồng (ba mươi ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí mà ngân hàng đã nộp là 12.652.631 đồng (Mười hai triệu sáu trăm năm mươi hai

ngàn sáu trăm ba mươi một đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002024 ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, CTTNHH một thành viên xây dựng Thành Vươn Stones và ông Võ Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng TT, KT & THA);
- VKSND huyện BD;
- Chi cục THADS huyện BD;
- UBND thị trấn BD;
- UBND phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đăng Phi